

Bản án số: 27/2021/HSST  
Ngày: 21.6.2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HUNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Vũ Quang Nguyên và bà Vũ Thị Liên

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Phan Huyền Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Tuấn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và con bà: Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn); bị cáo có một con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/02/2021, chuyển tạm giam từ ngày 23/02/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại T rại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (có mặt)

Đều trú tại: thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

**Người chứng kiến:** anh Nguyễn Dung T, sinh năm 1985; trú tại: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 20/02/2021 Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 28F3-8027 đi từ nhà mình ra khu vực đường 39A thuộc địa phận huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, tìm mua ma túy mục đích để sử dụng, Q đã gặp một người đàn ông ( Q không biết tên, tuổi, địa chỉ) nhìn giống người nghiện ma túy nên Q hỏi “Có bán ma túy Heroine không”, người đàn ông bảo có thì Q bảo bán cho 200.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền và đưa cho Q 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu tím, bên trong có chất bột màu trắng, Q xác định đó là Heroine nên cầm cất vào trong ống quần bò bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về. Q đang đi trên đường 39A thuộc địa phận thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, thì bị lực lượng Công an phát hiện kiểm tra, Q tự nguyện lấy trong gấu quần đang mặc bên phải của mình ra 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu tím, kích thước (3 x 0,5)cm, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng, Q khai nhận chất kết tinh màu trắng là ma túy Heroine, để sử dụng. Q lấy trong túi quần đang mặc bên phải của mình ra 02 xi lanh, 02 lọ nước cất bằng thủy tinh, 01 đăng ký xe mô tô. Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy, quản lý các đồ vật trên và chiếc xe mô tô biển số 28 F3 – 8027. Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 02/KLGĐMT-PC09 ngày 21/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong thu của Nguyễn Văn Q là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1912 gam.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Q, do Q khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng: Mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong; 02 xi lanh (chứa qua sử dụng); 02 lọ nước cất bằng thủy tinh có ghi chữ NOVOCAIN 3% (chứa qua sử dụng).

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu MTOSTAR màu xanh, biển số 28F3-8027 và giấy đăng ký xe mô tô số A0009216 đã xác định được quyền sở hữu hợp pháp của ông T (bỏ để bị cáo Q), ông T không biết việc Q tự ý lấy xe mô tô sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) đã trả lại chiếc xe trên cho ông T.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT - VKSKĐ ngày 27/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận : Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 20/02/2021.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho hủy mẫu vật trong phong bì niêm phong hoàn sau giám định.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- **Lời nói sau cùng của bị cáo** : Bị cáo xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo : Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định số 02/KLGĐMT-PC09 ngày 21/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 00 phút, ngày 20/02/2021, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,1912 gam chất ma túy, loại Heroine trên người nhằm mục đích sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Q, do Q khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh

hưởng đến sức khoẻ của con người, vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Nhân thân: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên không được coi là nhân thân tốt.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: mẫu vật sau giám định được niêm phong dán kín, trong phong bì có 0,1536 gam ma túy, loại Heroine là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu cho hủy.

02 xi lanh(chưa qua sử dụng); 02 lọ nước cất bằng thủy tinh có ghi chữ Novocain 3% (chưa qua sử dụng). Bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu cho hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu MTOSTAR màu xanh, biển số 28F3-8027 và giấy đăng ký xe mô tô số A0009216 đã xác định được quyền sở hữu hợp pháp của vợ chồng ông T (bố, mẹ đẻ bị cáo Q), ông T, bà T không biết việc Q tự ý lấy xe mô tô sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông T là đúng quy định của pháp luật. Ông T, bà T đã nhận lại xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô trên không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 20/02/2021.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu cho hủy 0,1536 gam ma túy, loại Heroine được đựng trong 01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 02 xi lanh(chưa qua sử dụng); 02 lọ nước cất bằng thủy tinh có ghi chữ Novocain 3% (chưa qua sử dụng).

*(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án huyện Kim Động ngày 19/5/2021)*

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, người có mặt được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

### Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Bộ phận hồ sơ NV Công an huyện Kim Động.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Ngọc Oanh**